

Số: 71/TB-UBND

Chiêm Hóa, ngày 19 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024, như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG: 87 chỉ tiêu.

1. Sự nghiệp giáo dục: 83 chỉ tiêu.

- Cấp học mầm non: **71** chỉ tiêu.

- Cấp học tiểu học: **04** chỉ tiêu.

- Cấp học trung học cơ sở: **08** chỉ tiêu.

2. Sự nghiệp khác: 04 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết chỉ tiêu kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020; khoản 2 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

3. Phương thức tuyển dụng: Xét tuyển

4. Nội dung và hình thức xét tuyển

4.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

4.2. Vòng 2

Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (*theo khoản 4, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ*)

a) Hình thức thi: Vấn đáp.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính thời gian vào thi).

d) Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 12 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và khoản 5, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

6. Về xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ. Trường hợp nếu cùng 01 vị trí việc làm vừa có thí sinh thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, vừa có thí sinh là người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh, vừa có thí sinh là đối tượng thu hút nguồn nhân lực của tỉnh theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng

nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đối tượng khác đủ điều kiện dự tuyển thì thực hiện như sau:

Thí sinh thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, thí sinh là người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh, thí sinh thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực của tỉnh theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh được xét tuyển trước.

Sau khi xét tuyển đối với đối tượng nêu trên, nếu vị trí việc làm còn chỉ tiêu tuyển dụng thì tiếp tục thực hiện xét tuyển đối với các đối tượng khác đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng, hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Phụ lục Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ; Mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 06 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

- Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển trở lên vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Thí sinh dự tuyển mua hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (nếu có nhu cầu). Thời gian bán hồ sơ từ ngày 19/4/2024.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

2.1. Thời gian nhận hồ sơ

Từ ngày **19/4/2024** đến hết ngày **18/5/2024** (vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần).

2.2. Địa điểm nhận hồ sơ

Tại Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (Tầng 2, nhà làm việc Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa; địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang). Số điện thoại cơ quan liên hệ: **02073.851.350**.

2.3. Người tiếp nhận hồ sơ

a) Viên chức sự nghiệp giáo dục

Ông Phạm Út Thái, Chuyên viên Phòng Nội vụ (Số điện thoại: **0393.818.999**).

b) Viên chức sự nghiệp khác

Bà Nguyễn Thị Chung, Chuyên viên Phòng Nội vụ (Số điện thoại: **0829.396.389**).

IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Thời gian xét tuyển: Hoàn thành trong tháng 7 năm 2024.

2. Địa điểm, thời gian xét tuyển chính thức: Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản sau.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

1.1. Tổ chức việc tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp hồ sơ dự tuyển; lập danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển theo từng vị trí việc làm, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện tại Thông báo này.

1.3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức năm 2024 theo đúng quy định.

1.4. Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan.

1.5. Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Thông báo công khai ít nhất 01 lần trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang và niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện. Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, bố trí phương tiện phục vụ cho các hoạt động của Hội đồng tuyển dụng.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định; Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện thẩm định dự toán kinh phí, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt theo quy định; hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định.

5. Công an huyện

Cử cán bộ tham gia đảm bảo công tác an ninh trong kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024.

6. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao

Đăng tải công khai Thông báo này lên Cổng thông tin điện tử của huyện Chiêm Hóa, thông báo công khai trên các bản tin của Trung tâm văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị trường học, các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng trên địa bàn huyện

Có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị kể từ ngày ban hành Thông báo.

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh VP, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục VI; (thực hiện)
- Báo Tuyên Quang (đăng 01 lần);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA

BIỂU KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 71/TB-UBND ngày 19/4/2024 của UBND huyện Chiêm Hóa)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Kế hoạch tuyển dụng viên chức				
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về nhóm ngành, ngành, chuyên ngành đào tạo
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng cộng	87				
A	Sự nghiệp giáo dục	83				
I	CẤP HỌC MẦM NON	71				
1	Trường MN Tân Mỹ	3	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
2	Trường MN Hùng Mỹ	5	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
3	Trường MN Kiên Đài	3	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
4	Trường MN Phú Bình	1	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
5	Trường MN Yên Lập	1	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
6	Trường MN Ngọc Hội	5	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
7	Trường MN Linh Phú	5	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
8	Trường MN Tri Phú	2	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
9	Trường MN Kim Bình	5	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
10	Trường MN Bình Nhân	1	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
11	Trường MN Vinh Quang	9	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
12	Trường MN Nhân Lý	2	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
13	Trường MN Hòa An	2	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Kế hoạch tuyển dụng viên chức				
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về nhóm ngành, ngành, chuyên ngành đào tạo
14	Trường MN Trung Hà	3	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
15	Trường MN Tân An	6	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
16	Trường MN Tân Thịnh	1	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
17	Trường MN Yên Nguyên	5	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
18	Trường MN Hòa Phú	6	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
19	Trường MN Sao Mai	6	Giáo viên Mầm non hạng III	Hạng III	Cao đẳng trở lên	Giáo dục Mầm non
II	CẤP HỌC TIỂU HỌC	4				
1	Trường Tiểu học Tân Mỹ	1	Giáo viên tiểu học Hạng III dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
2	Trường PTDT bán trú Tiểu học Tri Phú	1	Kế toán viên	Hạng III	Đại học trở lên	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Tài chính - Ngân hàng
	Trường Tiểu học Vinh Quang	1	Kế toán viên	Hạng III	Đại học trở lên	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Tài chính - Ngân hàng
3	Trường PTDT bán trú Tiểu học Trung Hà	1	Giáo viên tiểu học Hạng III dạy Tiếng Anh	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm song ngữ Nga - Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
III	CẤP HỌC THCS	8				
1	Trường PTDT bán trú Trung học cơ sở Kiên Đài	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Vật lý	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý, Sư phạm Toán - Lý hoặc ngành Vật lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
2	Trường Trung học cơ sở Ngọc Hội	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Lịch sử	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Sư phạm Lịch sử - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Kế hoạch tuyển dụng viên chức				
		Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Yêu cầu về nhóm ngành, ngành, chuyên ngành đào tạo
3	Trường Trung học cơ sở Vinh Quang	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Tin học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc ngành Công nghệ thông tin, tin học, Toán - Tin, máy tính có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
4	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nhân Lý (Cấp THCS)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Tin, Sư phạm Toán - lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
5	Trường PTDT bán trú Trung học cơ sở Trung Hà	1	Kế toán viên	Hạng III	Đại học trở lên	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Tài chính - Ngân hàng
6	Trường Trung học cơ sở Phúc Thịnh	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Toán học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Tin, Sư phạm Toán - lý hoặc ngành Toán học, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
		1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Sinh học	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học, Sư phạm Sinh - Hóa, hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
7	Trường Trung học cơ sở Hòa Phú	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III dạy Giáo dục công dân	Hạng III	Đại học trở lên	Giáo dục công dân, Giáo dục công dân - Giáo dục quốc phòng, Giáo dục chính trị.
B	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP KHÁC	4				
1	Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao	1	Nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cộng đồng (Tuyên truyền viên văn hóa hạng III)	Hạng III	Đại học trở lên	Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Quản lý thông tin, Báo trí và tuyên truyền
		1	Phóng viên hạng III	Hạng III	Đại học trở lên	Ngành báo chí. Trường hợp có bằng đại học khác ngành báo chí thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo
2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên	1	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III dạy Ngữ văn	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
		1	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III dạy Lịch Sử	Hạng III	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Lịch sử - Địa lý hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành